

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2024/HS-ST  
Ngày: 13-9-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hùng Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Dương Tấn Thành;
- Ông Phạm Văn Ven.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*  
**Ông Phạm Văn Tùng - Kiểm sát viên.**

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoa Văn N, sinh năm 2000, tại Cà Mau; Nơi thường trú: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện tại: Ấp C, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoa Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng C (sinh năm 1972); Vợ: Nguyễn Thị Kiều O, có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-4-2024 đến nay. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. (có mặt)
- Ông Hoa Văn H, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An. (có mặt)
- Bà Võ Thị Thúy Q, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu V, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. (có mặt)

4. Ông Châu Minh T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An. (có mặt)

5. Bà Mang Thị Hồng N1, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh L; Địa chỉ: Số A, Quốc lộ F, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An. *Đại diện hợp pháp*: Thượng tá Bùi Quang N2, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đ, tỉnh Long An; Văn bản ủy quyền số 3893/BCH-VP ngày 12-9-2024. (có mặt)

#### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7-2023, Hoa Văn N đặt mua trên mạng xã hội Facebook một khẩu súng dạng ổ đạn xoay - rulo, màu đen, bên trong có 05 viên đạn màu đồng, đem cất giấu phía sau chuồng gà nhà vợ là Nguyễn Thị Kiều O tại ấp C, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Khoảng 11 giờ 55 phút, ngày 17-11-2023, N cùng vợ là O và Châu Minh T (bạn của N), Võ Thị Thúy Q (chủ tiệm thẩm mỹ nơi O đang làm) và Mang Thị Hồng N1 đi từ nhà T để đến nhà anh Nguyễn Văn Q1 ăn tiệc theo lời mời của Q. Lúc đi, N đem theo khẩu súng bên trong có 05 viên đạn được lắp sẵn trong ổ đạn bỏ vào túi quần sọt jean mang theo phòng thân.

Khi đến chân cầu T, thuộc ấp C xã B, huyện Đ, tỉnh Long An, trước nhà anh ruột của N là Hoa Văn H, N nhìn thấy H đứng ngoài đường phía trước nhà, nên N dừng xe lại để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn gia đình xảy ra trước đó giữa vợ chồng N với vợ chồng H. Cả nhóm gồm Q, T, N1 đều dừng lại cùng với vợ chồng N. Lúc này N và H nói chuyện rồi gây gổ to tiếng với nhau, O và Q lấy đá ném vào nhà H. Sau khoảng 15 phút, N dùng tay phải lấy khẩu súng từ trong túi quần bên phải ra, chỉ lên trời bắn chỉ thiên nhằm hù dọa H. Sau đó, N và H tiếp tục gây nhau. Khoảng 05 phút sau thì nghe tin có lực lượng Công an đến nên Nghị cất súng vào túi quần bên phải, lên xe nổ máy và dự định chở O quay về nhà, không đi sang nhà anh Q1 nữa. Tuy nhiên, Q thấy N đang nóng giận mất bình tĩnh nên đề nghị với vợ chồng N tiếp tục cùng cả nhóm qua nhà anh Q1 dự tiệc và N đồng ý. Cả nhóm lên xe chạy sang nhà anh Q1. Khi đến nhà anh Q1, N sợ bị phát hiện việc bắn súng nên đã ra bờ kênh xáng gần nhà anh Q1, tháo 04 viên đạn còn nguyên chưa bắn ra khỏi ổ đạn, sau đó ném xuống kênh, còn 01 vỏ đạn đã bắn thì kẹt cứng nên N vẫn để trong ổ đạn rồi quay vào nhà anh Q1. Sau đó, N đi ra phía bờ mương nước gần đó và cất giấu khẩu súng vào bụi cỏ cặp bờ mương rồi rồi vào nhậu. Khoảng 45 phút sau, N và cả nhóm gồm O, Q, T và N1 bị lực lượng Công an xã B mời làm việc liên quan đến việc bắn súng. Sau khi làm việc và được giải thích, N tự nguyện lấy khẩu súng ngắn đã cất giấu đem giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại Kết luận giám định số 432/KL-KTHS ngày 09-01-2024 của Phân viện khoa học hình sự [Bộ C1](#) tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng ổ quay gửi giám định là đồ chơi nguy hiểm được chế tạo thủ công để bán với loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5) mm. Hiện tại, khẩu súng bắn được đạn nổ. Khẩu súng trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng, không phải công cụ hỗ trợ; Đặc điểm trên vỏ đạn đã bắn gửi giám định phù hợp do khẩu súng ổ quay nêu trên bắn ra.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Thu giữ 01 khẩu súng ngắn ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu “Smith & Wesson”, bên trái ốp tay có ký hiệu “ZP-5”, 01 vỏ đạn thể thao màu vàng đã bắn.

Riêng 04 viên đạn, Cơ quan An ninh điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được.

Cáo trạng số 64/CT-VKSLA-P2 ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố bị cáo [Hoa Văn N](#) về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo [N](#) khai nhận đã thực hiện hành vi mua một khẩu súng ngắn hiệu “Smith & [W](#)”, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng cùng 05 viên đạn thể thao, cất giấu sau đó sử dụng bắn chỉ thiên để hù dọa anh ruột là [Hoa Văn H](#) và bị phát hiện như nội dung Cáo trạng đã truy tố; Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, mới phạm tội lần đầu.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông [Hoa Văn H](#), bà [Nguyễn Thị Kiều O](#), ông [Châu Minh T](#), bà [Võ Thị Thúy Q](#) và lời khai bà [Mang Thị Hồng N1](#) trình bày thống nhất nội dung: Ngày 17-11-2023, trước nhà ông [H](#) tại chân [cầu T](#), [thuộc ấp C xã B, huyện Đ, tỉnh Long An](#), bị cáo [N](#) gây gỗ to tiếng với ông [H](#), bị cáo [N](#) lấy khẩu súng ngắn màu đen dạng rulo ra bắn chỉ thiên nhằm hù dọa ông [H](#), không gây thương tích gì cho ông [H](#) và ông [H](#) cũng không bị thiệt hại gì về tài sản. Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên không có yêu cầu gì trong vụ án này.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo [Hoa Văn N](#) về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo [Hoa Văn N](#) từ 02 năm đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm ổn định.

+ Về các biện pháp tư pháp, căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự, đề nghị: Tịch thu và giao cho [Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh L](#) quản lý, xử lý đối với 01 khẩu súng ngắn ổ quay bằng kim loại màu

đen, hiệu “Smith & Wesson”, bên trái ốp tay có ký hiệu “ZP-5”, 01 vỏ đạn thể thao màu vàng đã bắn.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ông [Hoa Văn H](#) không yêu cầu bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại bồi thường nên không đề cập.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định phê chuẩn khởi tố bị can và Cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng tháng 7-2023, bị cáo [Hoa Văn N](#) đặt mua trên mạng xã hội Facebook một khẩu súng ngắn hiệu “Smith & [W](#)”, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng cùng 05 viên đạn thể thao. Sau đó, bị cáo [N](#) đem cất giấu phía sau chuồng gà nhà vợ của bị cáo là [Nguyễn Thi Kiều O](#), tại [Áp C, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An](#).

Ngày 17-11-2023, bị cáo [N](#) cùng vợ là [O](#), [Châu Minh T](#), [Võ Thi Thúy Q](#) và [Mang Thị Hồng N1](#) đến nhà anh [Nguyễn Văn Q1](#) ăn tiệc theo lời mời của [Q](#). Lúc đi, bị cáo [N](#) đem theo súng và đạn bỏ vào túi quần. Khi đến chân [cầu T, thuộc ấp C xã B, huyện Đ, tỉnh Long An](#) thì bị cáo [N](#) gây gổ to tiếng với anh ruột là [Hoa Văn H](#), bị cáo [N](#) lấy khẩu súng ra bắn chỉ thiên nhằm hù dọa ông [H](#). Do sợ bị phát hiện nên bị cáo [N](#) đã tháo 04 viên đạn ném xuống kênh và cất giấu khẩu súng vào bụi cỏ cạnh bờ mương gần nhà anh [Q1](#). Sau đó, bị cáo [N](#) bị lực lượng [Công an xã B](#) mời làm việc và bị cáo [N](#) đã khai nhận toàn bộ sự việc.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo [N](#) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp khách quan với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận giám định số 432/KL-KTHS ngày 09-01-2024 của Phân viện khoa học hình sự [Bộ C1](#) tại Thành phố Hồ Chí Minh cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Bị cáo [N](#) đủ lý trí và năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo [N](#) phạm vào tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Cáo trạng số 64/CT-VKSLA-P2 ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố bị cáo [N](#) với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo [N](#) là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, gây tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây nguy hiểm cho xã hội, là tiền đề, nguyên nhân tạo điều kiện dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và các loại tội phạm khác, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo [N](#) cần được xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Xét bị cáo [N](#) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ (sinh năm 2022) là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo [N](#) hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm ổn định là phù hợp.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo [N](#) là có căn cứ pháp luật.

[10] Trong quá trình điều tra, bị cáo [N](#) khai khi đến nhà anh [Nguyễn Văn Q1](#), sợ bị phát hiện việc bắn súng nên đã tháo 04 viên đạn còn nguyên ném xuống kênh gần nhà anh [Q1](#). Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo [N](#) không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh, không có người chứng kiến quá trình bị cáo [N](#) ném đạn xuống sông và không thu hồi được tang vật là 04 viên đạn trên nên không đề cập xử lý hành vi tàng trữ 04 viên đạn của bị cáo [N](#) là phù hợp.

[11] Đối với [Nguyễn Thi Kiều O](#), [Châu Minh T](#), [Võ Thị Thúy Q](#) và [Mang Thi Hồng N1](#) đi cùng với bị cáo [N](#), mục đích đến nhà của anh [Q1](#) dự tiệc, hoàn toàn không biết bị cáo [N](#) có cất giấu, mang theo súng trong người suốt quá trình đi cùng cho đến khi bị cáo [N](#) sử dụng súng bắn chỉ thiên; Đồng thời, [Q](#), [T](#) và [N1](#) là người cư trú trên địa bàn [huyện Đ](#), [huyện B](#) không rõ thông tin liên lạc, địa chỉ của cơ quan chức năng tại [xã B](#), [huyện Đ](#), là nơi xảy ra vụ việc, để trình báo và khoảng thời gian từ khi xảy ra vụ việc đến khi lực lượng [Công an xã B](#) phát hiện mời bị cáo [N](#) và cả nhóm đến trụ sở làm việc chỉ trong thời gian ngắn, không đủ thời gian cần thiết để những người này đi tố giác hành vi phạm tội của bị cáo [N](#); Do đó không đủ cơ sở để xem xét, xử lý hình sự đối với [Q](#), [T](#) và [N1](#) về hành vi không tố giác tội phạm; Riêng [O](#) là vợ của bị cáo [N](#), thuộc trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật hình sự nên không xem xét trách nhiệm về hành vi này.

[12] Đối với hành vi của [O](#) và [Q](#) gây gõ to tiếng, dùng đá ném vào nhà của ông [H](#) làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, [Công an xã B](#) đã ban hành Quyết định số 12 và 13 ngày 24-3-2024 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 400.000 đồng/người

về hành vi “gây rối trật tự công cộng”, các đối tượng [O](#) và [Q](#) đã chấp hành xong việc đóng phạt, do đó không tiếp tục đề cập.

[13] Bị cáo [N](#) mua súng và 05 viên đạn trên mạng xã hội Facebook và không xác định được nhân thân, lai lịch người bán, do đó, không đủ căn cứ xác minh, truy tìm người bán khẩu súng và 05 viên đạn nêu trên, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[14] Về các biện pháp tư pháp, căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự, xét thấy: 01 khẩu súng ngắn ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu “Smith & Wesson”, bên trái ốp tay có ký hiệu “ZP-5”, 01 vỏ đạn thể thao màu vàng đã bắn, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng, nên tịch thu và giao cho [Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh L](#) quản lý, xử lý là phù hợp.

[15] Về trách nhiệm dân sự: Ông [Hoa Văn H](#) không yêu cầu bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại bồi thường nên không đề cập.

[16] Về án phí: Bị cáo [N](#) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo [Hoa Văn N](#) phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự; các Điều 299, 326 và 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Xử phạt bị cáo [Hoa Văn N](#) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ tạm giữ, tạm giam (ngày 03-4-2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo [Hoa Văn N](#) 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13-9-2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về các biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và giao cho [Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh L](#) quản lý, xử lý 01 khẩu súng ngắn ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu “Smith & Wesson”, bên trái ốp tay có ký hiệu “ZP-5” và 01 vỏ đạn thể thao màu vàng đã bắn, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng.

Vật chứng do [Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh L](#) đang quản lý theo Lệnh nhập kho vật chứng số 83/LNK-ANĐT ngày 23-7-2024 của Cơ quan An ninh điều tra [Công an tỉnh L](#) và Lệnh nhập kho số 21/VC-24 ngày 31-7-2024 của [Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh L](#).

- Về án phí, áp dụng các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo [Hoa Văn N](#) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo, áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 13-9-2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo; Liên quan;
- UBND xã L và xã H;
- Hồ sơ THA.HS (07);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ, án văn;

**Nguyễn Hùng Vương**